

Số: 1174../QĐ-NNI

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

V/v Công nhận và thưởng tiền danh hiệu GVG-CSTD năm học 2005-2006 HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG NGHIỆP 1

Căn cứ Quyết định số 124 CP ngày 14/8/1967 của Hội đồng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Nông nghiệp thành Trường Đại học Nông nghiệp I.

Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP, ngày 10/10/2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước;

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng được quy định tại Quyết định số 153/2003/TTg, ngày 30/7/2003 của Thủ tướng Chính phủ v/v ban hành "Điều lệ trường đại học".

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng và Nghị định số 121/2005/NĐ ngày 30/9/2005 của Chính phủ v/v Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua khen thưởng trường;

Xét đề nghị của ông trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 : Công nhận danh hiệu Giảng viên giỏi và Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2005-2006 đối với 181 cán bộ, viên chức của trường có tên trong danh sách kèm theo sau;

Điều 2 : Các cán bộ, viên chức có trên được cấp giấy chứng nhận danh hiệu Giảng viên giỏi - Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm học 2005-2006 và được thưởng mức tiền thưởng là 300.000 đồng/1 người;

Tổng số tiền thưởng: 181 người x 300.000 đồng = 54.300.000 đồng (năm bốn triệu ba trăm ngàn đồng) được trích từ quỹ khen thưởng của trường;

Điều 3 : Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 4 : Các ông (bà) Trưởng phòng TCCB, HCKH-VT, Tài vụ, Trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. *Vam*

Nơi nhận :

- Như điều 4

- Lưu: VTHC, TC



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Ngọc

STT	Họ và tên	Đơn vị	Bộ môn, Tổ	Chức danh	Danh hiệu	Tiền thưởng	Ký nhận	Ghi chú
1	Nguyễn văn Viên	Nông học	B.Cây	Gvc, phó BM	GVG	300.000		
2	Vũ đình Chính	Nông học	CCN	Gvc, TBM	GVG	300.000		
3	Nguyễn đình Vinh	Nông học	CCN	Gvc	GVG	300.000		
4	Nguyễn thế Hùng	Nông học	CLT	Pgs, Phó Kh	GVG	300.000		
5	Trần đình Chiến	Nông học	Côn Trùng	Gvc, Phó kh	GVG	300.000		
6	Hà quang Hùng	Nông học	Côn Trùng	Gs2001, GVCC	GVG	300.000		
7	Nguyễn viết Tùng	Nông học	Côn Trùng	Gs96,	GVG	300.000		
8	Nguyễn văn Đĩnh	Nông học	Côn Trùng	Pgs, Tr. kh	GVG	300.000		
9	Nguyễn văn Hoan	Nông học	DT.Giống	Pgs, Tr BM	GVG	300.000		
10	Nguyễn hồng Minh	Nông học	DT.Giống	Gvc	GVG	300.000		
11	Phạm thị Hương	Nông học	R-H-Q	Gvc	GVG	300.000		
12	Đoàn văn Lư	Nông học	R-H-Q	Gvc, TBM	GVG	300.000		
13	Nguyễn thị Nhân	Nông học	SLTV	Gvc	GVG	300.000		
14	Vũ quang Sáng	Nông học	SLTV	Gvc, TBM	GVG	300.000		
15	Mai thị Tân	Nông học	SLTV	Gvc	GVG	300.000		
16	Nguyễn thị Lan	Nông học	CNSH-PPTN	Gvc, PBM	GVG	300.000		
17	Nguyễn Thị Lý Anh	Nông học	CNSH-PPTN	Gvc, PVT	GVG	300.000	5,100.000	
Cộng khoa Nông học								
18	Nguyễn xuân Trach	CNTY	CNCK	Pgs, Phó Kh	GVG	300.000		
19	Phan văn Lục	CNTY	KST-VSGS	Pgs, Tr BM	GVG	300.000		
20	Phạm Thị Khánh	CNTY	NC-DL	Kỹ sư	CSTĐ	300.000		
21	Bùi thi Tho	CNTY	NC-DL	Gvc	GVG	300.000		
22	Chu đức Thắng	CNTY	NC-DL	Gvc	GVG	300.000		
23	Nguyễn văn Thanh	CNTY	NS-BV	Gvc, GĐTT	GVG	300.000		
24	Nguyễn bá Mùi	CNTY	SL-SH-ĐV	Gvc	GVG	300.000		
25	Phạm văn Tư	CNTY	TC-GP-PT	Gvc, Tr. BM	GVG	300.000		
26	Nguyễn Thị Thanh Nhân	CNTY	VSV-TN-BL	Kỹ sư	CSTĐ	300.000		
27	Nguyễn bá Hiên	CNTY	VSV-TN-BL	Gvc, TrBM	GVG	300.000	3,000.000	
Cộng khoa Chăn nuôi Thú y								
28	Nguyễn thị Hồng Linh	Đất-MT	Hoá	Gvc	GVG	300.000		
29	Nguyễn trường Sơn	Đất-MT	Hoá	Pgs96	GVG	300.000		
30	Trần văn Chính	Đất-MT	KH đất	Pgs, TrBM	GVG	300.000		
31	Cao Việt Hà	Đất-MT	KH đất	Giảng viên	GVG	300.000		
32	Đỗ nguyên Hải	Đất-MT	KH đất	Gvc	GVG	300.000		
33	Nguyễn hữu Thành	Đất-MT	KH đất	Pgs	GVG	300.000		
34	Nguyễn xuân Thành	Đất-MT	NH-VSV	Pgs, Phó Kh	GVG	300.000		
35	Hà Thị Thanh Bình	Đất-MT	TN-CT	Pgs, Tr BM	GVG	300.000		
36	Nguyễn tất Cảnh	Đất-MT	TN-CT	Gvc, Ph.Kh	GVG	300.000		
37	Nguyễn văn Dung	Đất-MT	TN-CT	Gvc, PBM	GVG	300.000		
38	Vũ thi Bình	Đất-MT	QH Đất	Pgs, Tr BM	GVG	300.000		
39	Nguyễn quang Học	Đất-MT	QH Đất	Gvc	GVG	300.000		

STT	Họ và tên		Đơn vị	Bộ môn, Tổ	Chức danh	Danh hiệu	Tiền thưởng	Ký nhận	Ghi chú
40	Đoàn công	Quì	Đất-MT	QH Đất	Gvc, PBM	GVG	300.000		
41	Nguyễn Thị	Vòng	Đất-MT	QH Đất	Pgs, Tr. kh	GVG	300.000		
42	Nguyễn thanh	Trà	Đất-MT	QLĐĐ	Gvc, Tr.BM	GVG	300.000		
43	Hồ thị Lam	Trà	Đất-MT	QLĐĐ	Gvc	GVG	300.000		
44	Đàm xuân	Hoàn	Đất-MT	Địa chính	Gvc	GVG	300.000		
45	Nguyễn khắc	Thời	Đất-MT	Địa chính	Gvc, PBM	GVG	300.000		
46	Trần thị Bằng	Tâm	Đất-MT	Địa chính	Gvc, Tr.BM	GVG	300.000		
47	Trần danh	Thìn	Đất-MT	STMT	Gvc	GVG	300.000		
48	Đoàn văn	Điểm	Đất-MT	STMT	Gvc, PBM	GVG	300.000		
49	Nguyễn Đình	Manh	Đất-MT	CNMT	Pgs96,	GVG	300.000		
50	Trần đức	Viên	Đất-MT	STMT	Pgs, phó HT	GVG	300.000	6,900.000	
Cộng khoa Đất và Môi trường									
51	Lê minh	Lư	Cơ Điện	CHKT	Gvc	GVG	300.000		
52	Đỗ hữu	Quyết	Cơ Điện	CHKT	Gvc, Tr.BM	GVG	300.000		
53	Lương văn	Vượt	Cơ Điện	CHKT	Gvc, Tr kh	GVG	300.000		
54	Ngô Trí	Dương	Cơ Điện	Điện KT	Giảng viên	GVG	300.000		
55	Nguyễn thị Hoài	Son	Cơ Điện	Điện KT	Gvc	GVG	300.000		
56	Phan văn	Thắng	Cơ Điện	Điện KT	Gvc, Phó khoa	GVG	300.000		
57	Nguyễn Văn	Đạt	Cơ Điện	Điện KT	Gvc	GVG	300.000		
58	Đào quang	Kế	Cơ Điện	CN cơ khí	Gvc, TrBM	GVG	300.000		
59	Nguyễn Khắc	Thông	Cơ Điện	CN cơ khí	Giảng viên	GVG	300.000		
60	Trần như	Khuyến	Cơ Điện	MNN	Gvc	GVG	300.000		
61	Hà đức	Thái	Cơ Điện	MNN	Gvc	GVG	300.000		
62	Nguyễn Xuân	Trường	Cơ Điện	Điện SD	Gv	GVG	300.000	3,600.000	
Cộng khoa Cơ Điện									
63	Lương xuân	Chính	Kinh tế	Kinh tế	Gvc	GVG	300.000		
64	Nguyễn Mậu	Dũng	Kinh tế	Kinh tế	Gv	GVG	300.000		
65	Nguyễn Văn	Song	Kinh tế	Kinh tế	Gvc	GVG	300.000		
66	Nguyễn phúc	Thọ	Kinh tế	Kinh tế	Gvc, Tr BM	GVG	300.000		
67	Vũ thị Phương	Thụy	Kinh tế	Kinh tế	Gvc	GVG	300.000		
68	Nguyễn thị	Vang	Kinh tế	Kinh tế	Gvc, Phó BM	GVG	300.000		
69	Trần văn	Đức	Kinh tế	Kinh tế	Gvc, Ph. Kh	GVG	300.000		
70	Đỗ Kim	Chung	Kinh tế	PTNT	Pgs2001	GVG	300.000		
71	Mai thanh	Cúc	Kinh tế	PTNT	Gvc	GVG	300.000		
72	Nguyễn thị Minh	Hiền	Kinh tế	PTNT	Gv	GVG	300.000		
73	Dương văn	Hiếu	Kinh tế	PTNT	Gvc	GVG	300.000		
74	Ng thị Tuyết	Lan	Kinh tế	PTNT	Gvc	GVG	300.000		
75	Nguyễn Viết	Đặng	Kinh tế	PTNT	Giảng viên	GVG	300.000		
76	Đinh văn	Đăn	Kinh tế	PTNT	Gvc	GVG	300.000		
77	Nguyễn trọng	Đắc	Kinh tế	PTNT	Gvc, TBM	GVG	300.000		
78	Phạm văn	Đình	Kinh tế	PTNT	Gs, Tr.Kh	GVG	300.000		
79	Kim thị	Dung	Kinh tế	Kế toán	Gvc, PBM	GVG	300.000		
80	Bùi thị	Phúc	Kinh tế	Kế toán	Gvc	GVG	300.000		

STT	Họ và tên		Đơn vị	Bộ môn, Tổ	Chức danh	Danh hiệu	Tiền thưởng	Ký nhận	Ghi chú
81	Nguyễn thị	Tâm	Kinh tế	Kế toán	Pgs, Tr BM	GVG	300.000		
82	Bùi bằng	Đoàn	Kinh tế	Kế toán	Gvc	GVG	300.000		
83	Đỗ Trường	Lâm	Kinh tế	KT lượng	Giảng viên	GVG	300.000		
84	Nguyễn hữu	Ngoan	Kinh tế	KT lượng	Gvc, phó HT	GVG	300.000		
85	Nguyễn tuần	Sơn	Kinh tế	KT lượng	Gvc, PBM	GVG	300.000		
86	Trần đình	Thao	Kinh tế	KT lượng	Gvc	GVG	300.000		
87	Ngô thị	Thuận	Kinh tế	KT lượng	Pgs,Ph.Khoa	GVG	300.000		
88	Hoàng ngọc	Bích	Kinh tế	QTKD	Gv	GVG	300.000		
89	Trần hữu	Cường	Kinh tế	QTKD	Gvc	GVG	300.000		
90	Nguyễn nguyên	Cư	Kinh tế	QTKD	Gvc, H.Phó	GVG	300.000		
91	Bùi thị	Gia	Kinh tế	QTKD	Gvc	GVG	300.000		
92	Phạm thị Minh	Nguyệt	Kinh tế	QTKD	Gvc	GVG	300.000		
93	Đặng văn	Tiến	Kinh tế	QTKD	Gvc	GVG	300.000		
94	Đỗ văn	Viện	Kinh tế	QTKD	Pgs, Tr BM	GVG	300.000	9,600.000	
Cộng khoa Kinh tế và PTNT									
95	Trịnh Thị Ngọc	Anh	Mác Lê nin	Luật	CBGD	GVG	300.000		
96	Nguyễn Thị	Diễn	Mác Lê nin	KTCT	Gv	GVG	300.000		
97	Nguyễn ngọc	Diệp	Mác Lê nin	KTCT	Gvc	GVG	300.000		
98	Nguyễn Văn	Nghĩa	Mác Lê nin	KTCT	Gvc	GVG	300.000		
99	Lương đức	Thăng	Mác Lê nin	KTCT	Gvc,phó kh	GVG	300.000		
100	Hoàng văn	Bình	Mác Lê nin	LSĐ	Gvc,Tr.BM	GVG	300.000		
101	Lê văn	Thai	Mác Lê nin	LSĐ	Gvc, Tr.Khoa	GVG	300.000		
102	Nguyễn văn	Yến	Mác Lê nin	LSĐ	Gvc,PBM	GVG	300.000		
103	Lê thị	Ngân	Mác Lê nin	Triết	Gvc	GVG	300.000		
104	Phan Thu	Thủy	Mác Lê nin	Triết	Gv	GVG	300.000		
105	Nguyễn thanh	Thế	Mác Lê nin	Triết	Gvc, PBM	GVG	300.000		
106	Lê diệp	Đĩnh	Mác Lê nin	Triết	Gvc,TrBM	GVG	300.000		
107	Nguyễn Thị	Ngân	Mác Lê nin	Luật	Gvc	GVG	300.000		
108	Vũ Văn	Tuấn	Mác Lê nin	Luật	Gv	GVG	300.000	4,200.000	
Cộng khoa Mác Lê nin									
109	Trịnh đình	Thâu	SPKT	TC-GP-PT	Gvc,phó kh	CSTĐ	300.000		
110	Nguyễn Tất	Thắng	SPKT	Tâm lý và	Giảng viên	GVG	300.000		
111	Nguyễn thị Ngọc	Thúy	SPKT	Tâm Lý	Gvc, Tr BM	GVG	300.000		
112	Đặng Thị	Vân	SPKT	Tâm lý	Giảng viên	GVG	300.000	1,200.000	
Cộng khoa Sư phạm kỹ thuật									
113	Vũ kim	Bảng	CNTP	SH-BQ-CB	Gvc	GVG	300.000		
114	Trần Thị Lan	Hương	CNTP	SH-BQ-CB	Gv, TBM	GVG	300.000		
115	Nguyễn mạnh	Khải	CNTP	SH-BQ-CB	Gvc, P.Khoa	GVG	300.000		
116	Ngô xuân	Mạnh	CNTP	CNTP	Pgs, Tr. kh	GVG	300.000		
117	Nguyễn thị Bích	Thủy	CNTP	SH-BQ-CB	Gv	GVG	300.000		
118	Phạm thị	Vân	CNTP	SH-BQ-CB	Gvc, Ph.Kh	GVG	300.000	1,800.000	
Cộng khoa Công nghệ thực phẩm									
119	Trần Văn	Quang	Viện SHNN	Viện SH	Nghiên cứu v	CSTĐ	300.000		

STT	Họ và tên		Đơn vị	Bộ môn, Tổ	Chức danh	Danh hiệu	Tiền thưởng	Ký nhận	Ghi chú
120	Đinh Trường	Sơn	Viện SHNN	Viện SH	Nghiên cứu v	CSTD	300.000		
121	Nguyễn quang	Thạch	Viện SHNN	Viện SH	Gs, VT	CSTD	300.000		
122	Nguyễn Xuân	Trường	Viện SHNN	Viện SH	Kỹ sư	CSTD	300.000		
123	Phạm Thị	Yến	Viện SHNN	Viện SH	Kỹ sư	CSTD	300.000	1,500.000	
	Công Viện Sinh học nông nghiệp								
124	Trần Kim	Anh	CNTT	Toán	Giảng viên	GVG	300.000		
125	Nguyễn thị Kim	Bình	CNTT	Toán	Gvc	GVG	300.000		
126	Phạm Việt	Nga	CNTT	Toán	Gv, PBM	GVG	300.000		
127	Vũ kim	Thành	CNTT	Toán	Gvc,	GVG	300.000		
128	Phạm thị Minh	Trường	CNTT	Toán	Gvc	GVG	300.000		
129	Bùi nguyên	Viễn	CNTT	Toán	Gv	GVG	300.000		
130	Lê đức	Vĩnh	CNTT	Toán	Gvc, TrBM	GVG	300.000		
131	Nguyễn văn	Định	CNTT	Toán	Gvc, P.Khoa	GVG	300.000		
132	Nguyễn hải	Thanh	CNTT	Toán	Pgs, Tr. kh	GVG	300.000		
133	Đỗ đảng	Bảy	CNTT	Lý	Gvc	GVG	300.000		
134	Đoàn văn	Cán	CNTT	Lý	Gv, PBM	GVG	300.000		
135	Nguyễn Thị	Phương	CNTT	Lý	CBGD	GVG	300.000		
136	Vũ thi	Thu	CNTT	Lý	Gvc	GVG	300.000		
137	Bùi Thị	Thu	CNTT	Lý	CBGD	GVG	300.000		
138	Trần đình	Đông	CNTT	Lý	Gvc, TBM	GVG	300.000		
139	Vũ thi Minh	Châu	CNTT	Ng.Ngữ	Gv	GVG	300.000		
140	Phạm Thị	Hanh	CNTT	Ng.Ngữ	Giảng viên	GVG	300.000		
141	Nguyễn Thị	Nga	CNTT	Ng.Ngữ	Giảng viên	GVG	300.000		
142	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	CNTT	Ng.Ngữ	Giảng viên	GVG	300.000		
143	Phạm thi Kim	Phú	CNTT	Ng.Ngữ	Gv	GVG	300.000		
144	Ngô thị Thanh	Tâm	CNTT	Ng.Ngữ	Gv	GVG	300.000		
145	Bùi thi	Đoan	CNTT	Ng.Ngữ	Gv	GVG	300.000		
146	Đặng Xuân	Hà	CNTT	CNPM	Giảng viên	GVG	300.000		
147	Đỗ thi	Mơ	CNTT	CNPM	Gvc, TBM	GVG	300.000		
148	Dương xuân	Thành	CNTT	CNPM	Gvc, PBM	GVG	300.000		
149	Phạm Thuỷ	Vân	CNTT	CNPM	Giảng viên	GVG	300.000		
150	Ngô Công	Thắng	CNTT	CNPM	Giảng viên	GVG	300.000		
151	Ngô Tuấn	Anh	CNTT	KHMT	Gv, Phó BM	GVG	300.000	8,400.000	
	Công khoa Công nghệ thông tin								
152	Nguyễn Trọng	Thắng	GDQP	GDQP	SQ Biệt phái		300.000		
153	Nguyễn Mạnh	San	GDQP	GDQP	SQ Biệt phái	GVG	300.000		
154	Lê Thanh	Phúc	GDQP	SQBP	SQ Biệt phái	GVG	300.000		
155	Nguyễn Đức	Cung	GDQP	SQBP	SQ Biệt phái		300.000		
156	Nguyễn Thái	Quý	GDQP	SQBP	SQ Biệt phái	GVG	300.000	1,500.000	
	Công khoa GDQP								
157	Phạm ngọc	Thụy	SĐH		Pgs96,Tr/kh	CSTD	300.000		
158	Lê hữu	ảnh	SĐH		Pgs, Phó kho	CSTD	300.000		
159	Vũ đình	Hòa	ĐLKH&HTQT		Pgs, Tr.Ph	CSTD	300.000		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Bộ môn, Tổ	Chức danh	Danh hiệu	Tiền thưởng	Ký nhận	Ghi chú
160	Lê văn Lành	ĐLKH&HTQT		Gvc, Ph/Ph	CSTĐ	300.000		
161	Quyền đình Hà	Tài vụ		Gvc, Tr Ph	CSTĐ	300.000		
162	Nguyễn ích Tân	TCCB		Gvc, Tr. Phòng	CSTĐ	300.000		
163	Lê Ngọc Tú	TCCB		Chuyên viên	CSTĐ	300.000		
164	Đình văn Chính	Đào tạo		Pgs, Tr ph	CSTĐ	300.000		
165	Trần văn Hùng	HCKH-VT	VT-HC	Ch/v, ph. phg	CSTĐ	300.000		
166	Nguyễn ngọc Kính	HCKH-VT	Điện SD	Gvc, Ph/Ph	CSTĐ	300.000		
167	Bùi đình Phiêu	HCKH-VT	TBVT	nvkt	CSTĐ	300.000		
168	Dương mạnh Đức	Q.Trị	Ôtô-MK	Gvc, Ph/Ph	CSTĐ	300.000		
169	Vũ hồng Sơn	Q.Trị	VP-GĐ	Cvc, tr. phg	CSTĐ	300.000		
170	Hoàng văn Hưng	TT-VH	TDTT	Gvc, PGĐ	GVG	300.000		
171	Trần văn Tác	TT-VH	TDTT	Gvc, phó BM	GVG	300.000		
172	Nguyễn ninh Thành	TT-VH	TDTT	nvkt	CSTĐ	300.000		
173	Nguyễn ngọc Can	CTCT-CTSV	CTCT	Ch/v	CSTĐ	300.000		
174	Nguyễn Hồng Quang	CTCT-CTSV	CTCT	Cvc,	CSTĐ	300.000		
175	Nguyễn Thị Qui	CTCT-CTSV	CTCT	Ch/v, Ph/Ph	CSTĐ	300.000		
176	Bùi hữu Đoàn	CTCT-CTSV	CNCK	Gvc, tr. phg	CSTĐ	300.000		
177	Hoàng đức Liên	Thư viện	MNN	Pgs, GĐốc	CSTĐ	300.000		
178	Lê thị Thông	Y tế-Nhà trẻ	M.Giáo	Gvmn	CSTĐ	300.000		
179	Dương thị Tiến	Y tế-Nhà trẻ	M.Giáo	Gvmn	CSTĐ	300.000		
180	Đào văn Dũng	Thực nghiệm và CGCN		nvkt	CSTĐ	300.000		
181	Nguyễn Mai Thơm	VAC		NCV, P. GD	CSTĐ	300.000		

Tổng cộng:

54,300.000

Trong danh sách có một trăm tám một người và năm tư triệu ba trăm ngàn đồng *VAM*

W HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Ngọc